

51-UỐNG RƯỢU^{>01}

A. DUYÊN KHỞI

Khi đức, Đức Phật ở nước Chi-đà,^{>02} cùng với chúng đại Tỳ-kheo một ngàn hai trăm năm mươi vị. Bấy giờ, tôn giả Sa-già-đà^{>03} vì Đức Phật làm người cúng dường^{>04} của Phật. Bấy giờ, Sa-già-đà ghé đến chỗ ở của Phạm chí bện tóc, nói với Phạm chí:

- Tôi muốn tạm nghỉ ở đây một đêm, tại phòng bậc nhất,^{>05} nơi trú xứ của ông. Ông có thuận ý hay chẳng?

Phạm chí trả lời:

- Không có gì trở ngại đối với tôi. Song trong phòng ấy có con độc long. Sợ nó làm tổn hại ông thôi.

Tỳ-kheo nói:

- Miễn là ông cho phép nghỉ. Có thể nó không hại tôi.

Phạm chí bện tóc nói:

- Phòng ấy rộng rãi lắm. Tùy ý ông cứ ở.

Bấy giờ, trưởng lão Sa-già-đà vào phòng đó, tự trải cỏ làm nệm, ngồi kiết già, cột niệm trước mặt. Con độc long kia thấy Sa-già-đà ngồi kiết già, liền phóng khói lửa ra. Sa-già-đà cũng phóng khói lửa. Độc long giận, tuôn lửa ra nơi thân. Sa-già-đà cũng tuôn lửa ra nơi thân.

Bấy giờ, phòng kia giống như một trận cháy lớn vậy. Sa-già-đà tự nghĩ: Nay ta có nên dập tắt lửa nơi con rồng này, mà không làm tổn thương đến thân nó chẳng? Nghĩ xong, Sa-già-đà liền dập tắt lửa nơi con rồng mà không thương tổn nó.

Bấy giờ, hỏa quang của độc long không có màu sắc. Còn hỏa quang của Sa-già-đà thì chuyển đổi đủ thứ màu sắc xanh, vàng, đỏ, trắng, lục bích, pha lê.

Trong đêm ấy, Sa-già-đà hàng phục con độc long này, đứng vào trong bình bát. Sáng sớm tinh sương, đem đến cho Phạm chí bện tóc,

>01. Ngũ phần: Ba-dật-đê 57; Tăng kỳ: 76; Thập tụng, Căn bản: 79. Pali, Pác. 51.

>02. Chi-đà 支陀國. Pali, Vin.iv. 108: Cetiyesu...bhaddavatikā. Ngũ phần 8 (T22n1421, tr.59c26): Tại Câu-xá-di 拘舍彌. Thập tụng 17 (T2>n14>5, tr.120b29): Phật tại nước Chi-đê, ấp Bạt-đà-la-bà-đê 支提國跋陀羅婆提邑

>03. Sa-già-đà 者娑伽陀. Ngũ phần: Sa-kiệt-đà 沙竭陀. Căn bản: Thiện Lai 善來. Pali: Sāgata.

>04. Tức thị giả của Phật.

>05. Đệ nhất 第一房. Pali: agyāgāra, căn nhà thờ lửa; bản Hán đọc là aggāra.

nói:

- Con độc long đã bị tôi hàng phục và hiện đang đứng ở trong bình bát. Đem cho ông xem đây.

Trong lúc đó, ông chủ Câu-thiểm-di^{>06} cũng đang ngủ tại nhà Phạm chí bện tóc, nghĩ rằng, - Thật là điều chưa từng có! Đệ tử của Đức Thế Tôn mà còn có đại thần lực như vậy, huống là Như Lai. Ông liền thưa với Sa-già-đà:

- Khi nào Đức Thế Tôn đến nơi Câu-thiểm-di, xin ngài cho tôi biết. Tôi muốn kính lễ đức Như Lai.

Sa-già-đà nói:

- Tốt lắm!

Bấy giờ, Đức Thế Tôn từ nước Chi-đà, du hành trong nhân gian, đến nước Câu-thiểm-di. Vị quốc chủ của nước nghe Đức Thế Tôn hướng dẫn một ngàn hai trăm năm mươi đệ tử đến nơi đó, liền cỡi xe đến nghinh đón Đức Thế Tôn.

Từ xa, thấy Đức Thế Tôn, nhan sắc đoan chánh, các căn tịnh định, tâm của Ngài vắng lặng, đạt mức tối thượng điều phục cao nhất, như con voi chúa đã được điều phục, giống như vực sâu trong vắt. Thấy vậy, tâm sanh chí tín. Với tâm cung kính, vị Quốc chủ liền xuống xe, đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân Phật, rồi đứng qua một bên.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện nói pháp, khuyến hóa, khiến quốc chủ được hoan hỷ. Khi ấy, quốc chủ Câu-thiểm-di nghe Đức Phật nói pháp khuyến hóa, tâm đại hoan hỷ rồi, xoay lại nhìn chúng Tăng, không thấy tôn giả Sa-già-đà, liền hỏi các Tỳ-kheo:

- Sa-già-đà hiện đang ở đâu?

Các Tỳ-kheo trả lời:

- Sa-già-đà đi sau. Sẽ đến bây giờ.

Khi ấy, Sa-già-đà cùng với nhóm sáu Tỳ-kheo đến sau. Quốc chủ Câu-thiểm-di thấy Sa-già-đà đến, liền ra nghinh tiếp, đánh lễ dưới chân, rồi đứng qua một bên.

Sa-già-đà lại dùng tất cả phương tiện nói pháp khuyến hóa, khiến tâm quốc chủ hoan hỷ. Quốc chủ Câu-thiểm-di nghe Sa-già-đà dùng mọi phương tiện nói pháp khuyến hóa, được hoan hỷ rồi, bạch với tôn giả:

- Ngài cần gì xin cho tôi được biết.

Tôn giả Sa-già-đà trả lời:

- Thôi, được rồi! Như thế tức là (672a) cúng dường tôi rồi đó.

>06. Câu-thiểm-di chủ 拘彌主. Có lẽ là quốc chủ, như kể ở đoạn sau.

Quốc chủ lại thưa:

- Nguyện xin được biết, ngài cần thứ gì.

Nhóm sáu Tỳ-kheo nói với quốc chủ:

- Ông biết chăng? Y, bát, ni-sư-đàn, ống đựng kim, đối với Tỳ-kheo là vật dễ có được. Còn có vật đối với Tỳ-kheo rất khó được, ông nên cho.

Quốc chủ liền thưa:

- Đối với Tỳ-kheo, vật gì là vật khó có được?

Nhóm sáu Tỳ-kheo trả lời:

- Vật cần muốn có là rượu đen^{>07}.

Quốc chủ nói:

- Cần thứ đó thì sáng mai đến nhận, nhiều hay ít tùy ý.

Bấy giờ, quốc chủ kính lễ Sa-già-đà, đi nhiều quanh rồi cáo lui.

Sáng sớm hôm sau, Sa-già-đà mặc y, bưng bát đến nhà của quốc chủ Câu-thiểm-di, an tọa nơi chỗ ngồi. Khi ấy quốc chủ đem các thức ăn ngon bổ, trong đó có cả rượu đen để dâng cúng, khiến cho được no đủ.

Sa-già-đà ăn uống no đủ rồi, từ chỗ ngồi đứng dậy ra về. Giữa đường, bị rượu làm cho say nên té xuống đất và ói thức ăn ra. Các loài chim tranh ăn kêu la. Đức Thế Tôn biết mà vẫn hỏi Tôn giả A-nan:

- Tại sao các loài chim kêu la như thế?

Tôn giả A-nan bạch Phật:

- Đại đức Sa-già-đà nhận sự mời thỉnh của quốc chủ Câu-thiểm-di, ăn uống các thứ, trong đó có rượu đen, bị say nằm bên đường và ói mửa ra, cho nên các loài chim tranh ăn kêu la.

Đức Phật bảo tôn giả A-nan:

- Tỳ-kheo Sa-già-đà người si này, ngay lúc này không thể hàng phục được con rồng nhỏ, huống là hàng phục con rồng lớn!

Đức Phật bảo A-nan:

- Người uống rượu có mười điều tai hại: 1. Nhan sắc xấu xí; 2. Kém sức khỏe; 3. Mắt nhìn không tỏ; 4. Hiện tướng hung dữ; 5. Phá hỏng tài sản, gia nghiệp; 6. Tăng thêm bệnh hoạn; 7. Thêm đấu tranh kiện tụng; 8. Không ai khen, tiếng xấu truyền khắp; 9. Trí tuệ giảm thiểu; 10. Thân hoại mạng chung đọa vào ba đường ác.

- A-nan, đó gọi là mười điều tai hại của việc uống rượu.

Đức Phật bảo A-nan:

>07. Hắc tửu 黑酒. Tăng kỳ: Thạch mật tửu 石蜜酒, rượu mía. Pali: Kāpotikā, loại rượu quý, có lẽ màu trắng hay xám tro như màu lông chim bồ-câu nên gọi như thế.

- Từ nay về sau, người nào đã tôn giáo pháp của Ta làm thầy thì cho dù chỉ dùng đầu ngọn cỏ thấm rượu rồi để vào miệng cũng không được.

Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách Tỳ-kheo Sa-già-đà rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Sa-già-đà ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Tỳ-kheo nào, uống rượu, Ba-dật-đề.

B. GIỚI TƯỞNG

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Rượu: rượu nấu bằng cây^{>08}, rượu nấu bằng lúa, rượu nấu bằng gạo, chỉ chung cho tất cả các loại rượu bằng gạo, bằng đại mạch, hoặc các phương pháp biến chế rượu khác.

- Rượu nấu bằng cây: Như rượu nước quả lê, rượu quả diêm phù, rượu mía, rượu quả xá-lâu già,^{>09} rượu nước quả uy nhuy^{>10}, rượu nho.

- Rượu nước quả lê: Dùng mật hay đường mía trộn vào để làm.

Cho đến rượu nho cũng pha chế như vậy.

Rượu: Có sắc rượu, hương rượu, vị rượu, đều không nên uống. Hoặc có loại rượu chẳng có sắc rượu mà có hương vị rượu, thì không nên uống. Hoặc có thứ rượu chẳng có sắc rượu, chẳng có hương rượu, mà có vị rượu, thì không nên uống. Hoặc có thứ rượu chẳng có sắc rượu, chẳng có hương rượu, chẳng có vị rượu, cũng không nên uống. Chẳng phải rượu mà có sắc rượu, hương vị rượu thì được uống. Chẳng phải rượu, chẳng có sắc rượu mà có hương rượu, vị rượu, thì được uống. Chẳng phải rượu, chẳng có sắc rượu, chẳng có hương rượu, mà có vị rượu thì được uống. Chẳng phải rượu, chẳng có hương rượu chẳng có vị rượu, thì được uống.

Tỳ-kheo nào uống rượu, nấu rượu, hòa rượu, hoặc ăn, hoặc uống, Ba-dật-đề. Nếu uống rượu có vị ngọt,^{>11} Đột-kiết-la. Nếu uống rượu có vị chua, phạm Đột-kiết-la. Ăn men rượu, hèm rượu, Đột-kiết-la^{>12}.

>08. Mộc tửu 木酒; rượu chế biến từ trái cây.

>09. Xá-lâu già 舍樓伽. Pali: Sālūka, rễ hay củ sen

>10. Nhuy trấp 汁. Uy-nhuy, một loại dược thảo, hoa màu xanh (Khang hy).

>11. Chính xác, nước ngọt có vị rượu. Thập tụng, Tỳ-kheo uống rượu ngọt (điềm tửu 甜酒) và rượu chua (thổ tửu 酢酒) đều phạm Ba-dật-đề

>12. Căn bản: uống những thứ khi uống vào cho say, Ba-dật-đề; nhưng thứ không làm cho say, Đột-kiết-la.

Rượu, khởi ý tưởng là rượu, Ba-dật-đề. Rượu mà nghi, Ba-dật-đề. Rượu mà không có ý tưởng là rượu, Ba-dật-đề. Không phải rượu mà có ý tưởng là rượu, Đột-kiết-la. Không phải rượu mà nghi, Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Ba-dật-đề. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Nếu có bệnh như vậy, như vậy; trị các thứ thuốc khác không lành, dùng rượu để làm thuốc; hoặc dùng rượu thoa nơi mụn ghẻ; tất cả đều không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới, si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.